TÒA ÁN NHÂ DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số:635/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 904/2018/TLST-ĐNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh V Tr D, sinh năm 19xx

Nơi cư trú: Số 730 L L Q, quận T H, H N.

- Chị Ng H L, sinh năm 19xx

Nơi cư trú: Số 5133 ngõ G T B, phường KhTh, quận ĐĐ, HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh V T D và chị Ng H L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện. Có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội vào ngày 09/12/2015. Sau kết hôn anh chị sống tại L L Q, T H, H N.

Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, anh D, chị L đã sống ly thân mỗi người một nơi không ai còn quan tâm đến ai từ năm 2017 cho đến nay. Nay anh D, chị L cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. *Về con chung*: Anh V Tr D và chị Ng H L xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh D, chị L xác nhận vợ chồng không có bất động sản chung.

[4]. *Về nợ*: Anh D, chị L xác nhận không có nợ chung.

[5]. *Về lệ phí*: Anh D, chị L thỏa thuận: Anh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh V T D và chị Ng H L.

- Về con chung: Xác nhận anh V Tr D và chị Ng H L không có con chung.

- Về tài sản chung: (Động sản và bất động sản) Anh D, chị L không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Anh D, chị L không vay nợ ai, nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh V Tr D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh D đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007780 ngày 04/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh D đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Hường

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Nh T, quận T H, HN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 31-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định.

(3) và (4) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình.

(5) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm thụ lý việc hôn nhân và gia đình.

(6) Ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người yêu cầu;

(7) Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(8) Ghi nhận định của Tòa án về những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].